|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Kon Tum, ngày 10 tháng 3 năm 2021* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình**

**Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI**

Căn cứ Chương trình kỳ họp chuyên đề tháng 3 năm 2021, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tóm tắt các nội dung trình Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, cụ thể như sau:

**1. Tờ trình 07/TTr-UBND ngày 03/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng mới hội trường Tỉnh ủy, các phòng họp và Trụ sở làm việc các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy.**

***- Mục tiêu đầu tư:*** Cải thiện kiến trúc và tiện nghi sử dụng, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, làm việc cho cán bộ, công chức, đáp ứng yêu cầu phục vụ tốt các cuộc hội nghị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh uỷ, nhất là tổ chức các cuộc làm việc với Trung ương, hội nghị cán bộ chủ chốt; xây dựng đơn vị chính quy, xanh, sạch đẹp, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Công trình còn là điểm nhấn về mặt kiến trúc, tăng vẻ đẹp cảnh quan đô thị.

***- Quy mô đầu tư:*** Công trình 05 tầng; diện tích xây dựng khoảng 2.480,28 m2; diện tích sàn khoảng 9.781,94 m2 và các hạng mục phụ trợ.

***- Tổng mức đầu tư:*** Khoảng 128,198 tỷ đồng.

***- Nguồn vốn thực hiện:*** Ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

**2. Tờ trình 08/TTr-UBND ngày 03/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông từ xã Đăk Pne, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai**

***- Mục tiêu đầu tư:*** Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở hạ tầng, hoàn chỉnh hệ thống giao thông huyện Kon Rẫy; phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trong vùng; sắp xếp, bố trí dân cư phù hợp; khai thác hiệu quả quỹ đất; thu hút các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; nâng cao đời sống, thu nhập của người dân, giảm nghèo bền vững; ổn định an ninh chính trị trên địa bàn và thực hiện hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

***- Quy mô đầu tư:*** Công trình giao thông cấp III, chiều dài xây dựng khoảng 8,0 km, kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng. Nền đường rộng 6,5m; Mặt đường rộng 3,5m; lề đường mỗi bên rộng 1,5m.

***- Tổng mức đầu tư:*** Khoảng 150 tỷ đồng.

***- Nguồn vốn thực hiện:*** Ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**3. Tờ trình 09/TTr-UBND ngày 03/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum**

**- Mục tiêu đầu tư:** Cấp nước tưới cho 250 ha đất nông nghiệp (trong đó: 118,70ha lúa 2 vụ; 131,30 ha cà phê và hoa màu); tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho khoảng 30 ngàn người dân cho khu đô thị phía bắc thành phố Kon Tum và bổ sung nước vào hệ thống cấp nước thành phố; phòng chống hạn và cắt lũ hạ du thành phố Kon Tum, tạo cảnh quan môi trường và nâng cao mực nước ngầm, chống biến đổi khí hậu, nuôi trồng thuỷ sản và giao thông nông thôn trong vùng.

***- Quy mô đầu tư:*** Đầu tư Cụm công trình đầu mối (*xây mới hồ chứa nước; sửa chữa lại đập dâng kết hợp tràn xả lũ và cống lấy nước cũ*)*;* Kênh và công trình trên kênh chính;Hệ thống cấp nước sinh hoạt; Đường dây tải điện và trạm biến áp;Đường quản lý.

***- Tổng mức đầu tư:***Khoảng 299 tỷ đồng.

***- Nguồn vốn thực hiện:***Ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**4. Tờ trình 10/TTr-UBND ngày 03/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Bổ sung cơ sở vật chất cho Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Ia H’Drai**

***- Mục tiêu đầu tư:*** Đảm bảo đầy đủ điều kiện làm việc cho giáo viên và điều kiện sinh hoạt nội trú cho học sinh; đảm bảo cơ sở vật chất nhà trường theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; góp phần nâng cao chất lượng dạy học; hướng đến mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

***- Quy mô đầu tư:***

+ Xây mới nhà học 06 phòng, 2 tầng với diện tích sàn khoảng 590m2; Nhà hiệu bộ, 2 tầng với diện tích sàn khoảng 672m2; Nhà học bộ môn + Thư viện, 2 tầng với diện tích sàn khoảng 1.050m²; Nhà đa năng với diện tích sàn khoảng 590m²; Nhà công vụ giáo viên 06 phòng với diện tích sàn khoảng 270m²; Nhà trực với diện tích sàn khoảng 16m2; Nhà để xe học sinh với diện tích sàn khoảng 180m2; Nhà để xe giáo viên với diện tích sàn khoảng 100m2; Tường rào với chiều dài khoảng khoảng 600m; Sân đường nội bộ khoảng khoảng 3.000m2.

+ Thực hiện san ủi mặt bằng khoảng 10.000m2.

+ Đầu tư hệ thống cấp điện, cấp nước; trang thiết bị cho công trình.

***- Tổng mức đầu tư:*** Khoảng 24,5 tỷ đồng

***- Nguồn vốn thực hiện:*** Nguồn thu xổ số kiến thiết và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**5. Tờ trình 11/TTr-UBND ngày 04/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ quan Đảng tỉnh.**

***- Mục tiêu đầu tư:*** Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả đạt được từ Đề án tin học hóa hoạt động các cơ quan Đảng giai đoạn 2006-2010; đưa ứng dụng công nghệ thông tin trở thành hoạt động thường xuyên, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; đồng thời bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật của Đảng và Nhà nước, góp phần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, đổi mới phương thức, lề lối làm việc theo hướng hiện đại, phục vụ tốt sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở.

***- Quy mô đầu tư:*** Bổ sung, thay thế thiết bị mạng và hệ thống an toàn an ninh thông tin trong các cơ quan Đảng; Xây dựng phòng họp trực tuyến Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xây dựng Trung tâm dữ liệu; Đầu tư trang thiết bị hội nghị truyền hình 10 điểm (10 Huyện, Thành ủy).

***- Tổng mức đầu tư:*** Khoảng 25,038 tỷ đồng.

***- Nguồn vốn thực hiện:*** Ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

**6. Tờ trình 14/TTr-UBND ngày 19/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án: Cầu qua sông Đăk Blà tại thôn 12, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy**

***- Mục tiêu đầu tư:*** Phục vụ nhu cầu đi lại, sinh hoạt, sản xuất của người dân; tạo thành trục giao thông quan trọng vượt sông Đăk Blà tại thôn 12, xã Đăk Ruồng kết nối với khu sản xuất tập trung có diện tích lớn (trên 2.500 ha); góp phần hoàn chỉnh hệ thống mạng lưới giao thông khép kín trên địa bàn huyện Kon Rẫy, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, qua đó góp phần hoàn thành mục tiêu giảm nghèo bền vững của địa phương.

***- Quy mô đầu tư:***

+ Cầu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực, chiều dài toàn cầu khoảng 209m; gồm 06 nhịp giản đơn, mỗi nhịp dài 33m. Cầu rộng 6m.

+ Đường dẫn 2 đầu cầu là đường giao thông nông thôn. Chiều dài khoảng 1,9 km. Nền đường rộng 5m, mặt đường rộng 3,5m, lề đường rộng mỗi bên 0,75m. Mặt đường bằng bê tông xi măng. Công trình thoát nước dọc, thoát nước ngang.

***- Tổng mức đầu tư:*** Khoảng 50 tỷ đồng.

***- Nguồn vốn thực hiện:*** Ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

**7. Tờ trình 97/TTr-UBND ngày 26/02/2021 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng tại các điểm định canh định cư tập trung theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ** *(Trình bày tại kỳ họp).*

**8. Tờ trình 16/TTr-UBND ngày 26/02/2021 về việc đề nghị Phân bổ nguồn vốn vay, vốn viện trợ năm 2021**

Thực hiện Quyết định số 2048/QĐ-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021,Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách tỉnh năm 2021. Trong đó, giao dự toán nguồn vốn nước ngoài *(kinh phí hành chính, sự nghiệp)* 18.680 triệu đồng, **nhưng chưa phân bổ chi tiết** vốn vay, vốn viện trợ năm 2021 đến từng chương trình/dự án do chưa có số liệu giao dự toán chi tiết chính thức của Bộ Tài chính([[1]](#footnote-1)).

Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị có đăng ký dự toán vốn vay, vốn viện trợ năm 2021 *(kinh phí hành chính, sự nghiệp)*([[2]](#footnote-2)), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phân bổ chi tiết **18.680 triệu đồng** nguồn vốn vay và viện trợ kinh phí sự nghiệp năm 2021. Cụ thể như sau:

- Đối với vốn vay **7.180 triệu đồng**, đề nghị phân bổ:

+ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh nước sạch nông thôn[[3]](#footnote-3): 1.829 triệu đồng, gồm: Phân bổ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 200 triệu đồng; Phân bổ cho Sở Giáo dục và Đào tạo 100 triệu đồng; Phân bổ cho Sở Y tế 1.529 triệu đồng.

+ Dự án An ninh y tế khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng([[4]](#footnote-4)): Phân bổ cho Sở Y tế: 4.683 triệu đồng.

+ Vốn vay còn lại chưa phân bổ *(do chưa có thông tin từ Trung ương để trình phân bổ cụ thể)*: 668 triệu đồng. Đề nghị giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục theo dõi các thông tin từ các dự án vay thuộc nguồn vốn vay (vốn sự nghiệp) của Trung ương, trình Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

- Đối với vốn viện trợ bố trí cho Dự án phát triển trẻ thơ toàn diện tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2021([[5]](#footnote-5)): Phân bổ cho Ban Quản lý Dự án Phát triển trẻ thơ toàn diện tỉnh **11.500 triệu đồng**.

**9. Tờ trình 17/TTr-UBND ngày 28/02/2021 về Quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp của tỉnh Kon Tum nhiệm kỳ 2021-2026**

Thực hiện Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định mức chi cụ thể đối với 11 nội dung theo quy định tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC. Cụ thể:

(1) Chi tổ chức các hội nghị, tập huấn.

(2) Chi bồi dưỡng các cuộc họp.

(3) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác bầu cử.

(4) Chi xây dựng văn bản.

(5) Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử.

(6) Chi khoán hỗ trợ cước điện thoại di động.

(7) Chi làm hòm phiếu, khắc dấu của tổ chức bầu cử, bảng niêm yết danh sách bầu cử.

(8) Chi công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử.

(9) Chi xây dựng, cập nhật, vận hành trang thông tin về công tác bầu cử của Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử cấp huyện.

(10) Chi in ấn tài liệu phục vụ bầu cử: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu.

(11) Các nội dung chi khác.

- Thời gian được hưởng chế độ hỗ trợ bồi dưỡng, hỗ trợ khoán cước điện thoại di động: Thực hiện theo thời gian thực tế, tính từ thời điểm quyết định thành lập Ủy ban bầu cử các cấp, quyết định thành lập Tổ giúp việc của Ủy ban bầu cử tỉnh, huyện, cho đến khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân; nhưng tối đa không quá 5 tháng. Trường hợp thời gian phục vụ công tác bầu cử trong tháng có số ngày lẻ trên 15 ngày thì được tính bằng 1 tháng mức hỗ trợ; số ngày lẻ từ 15 ngày trở xuống thì tính mức hỗ trợ bằng ½ tháng. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau chỉ được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất.

**10. Tờ trình 18/TTr-UBND ngày 28/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án Đường trung tâm phía Nam thị trấn Plei Kần**

***- Mục tiêu đầu tư:*** Nhằm mở rộng khu dân cư, phát triển các công trình công cộng về phía Nam thị trấn, đảm bảo kết nối giao thông từ thị trấn Plei Kần đi Khu liên hợp thể dục thể thao huyện, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi được thuận tiện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI về xây dựng huyện Ngọc Hồi đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV, làm cơ sở thành lập thị xã trong giai đoạn 2021-2025.

***- Quy mô đầu tư:*** Công trình giao thông trong đô thị (*loại đường trục chính đô thị*) và Hạ tầng kỹ thuật; công trình cấp III tổng chiều dài xây dựng khoảng L=3.081 m; Hệ thống thoát nước, Điện chiếu sáng, An toàn giao thông,...

***- Tổng mức đầu tư:***Khoảng 246 tỷ đồng.

***- Nguồn vốn thực hiện dự án:*** Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và Ngân sách huyện giai đoạn 2021-2025 *(từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác)*.

**11. Tờ trình 19/TTr-UBND ngày 28/02/2021 về chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, nâng cấp đường ĐH 22, huyện Kon Rẫy**

***- Mục tiêu đầu tư:*** Phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa; đồng thời, kết nối với mạng lưới giao thông trong vùng tạo thành mạng lưới giao thông thông suốt phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội của xã Đăk Pne nói riêng, huyện Kon Rẫy nói chung.

***- Quy mô đầu tư:***

+ Phần đường: Chiều dài khoảng 9,54 km *(không bao gồm chiều dài cầu và đường hai đầu cầu)*, mặt đường bằng bê tông nhựa*.* Nền đường rộng 6,5m, mặt đường rộng 3,5m, lề đường mỗi bên rộng 1,5m; Công trình thoát nước: Sửa chữa, cải tạo lại các vị trí bị hư hỏng.

+ Xây dựng mới 01 cầu có chiều dài khoảng 165m; khổ cầu rộng 7m.

***- Tổng mức đầu tư:*** Khoảng 50 tỷ đồng.

***- Nguồn vốn thực hiện:*** Ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

**12. Tờ trình 21/TTr-UBND ngày 03/3/2021 về điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Đường Trường Chinh (*đoạn từ Phan Đình Phùng đến đường Đào Duy Từ - Phạm vi cầu nối sông Đăk Bla*)**

***12.1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương:*** Dự án đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương tại Thông báo số 12/TB-HĐND ngày 14/3/2019 với tổng mức đầu tư khoảng 388,9 tỷ đồng, đầu tư từ nguồn vốn ngân sách tỉnh. Qua quá trình tổ chức triển khai thực hiện, quy mô đầu tư dự án có một số nội dung chưa thực sự phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt, cần thiết phải điều chỉnh cho phù hợp với quy hoạch.

***12.2. Nội dung điều chỉnh:***

- Về quy mô đầu tư: Bồi thường giải phóng mặt bằng tăng từ4,3ha lên 6,2ha, hộ bị ảnh hưởng từ 175 hộ lên 252 hộ; từ không có hộ di dời lên 08 hộ di dời, tái định cư. Bề rộng nền đường từ 14,5m lên 21,5m-26,5m; bề rộng giải phân cách giữa từ 0,5m lên 2m; vỉa hè (rộng từ 3,5m đến 6,0m)x2 xuống còn (rộng từ 2,75m đến 5,25m)x2. Riêng đoạn qua Trung tâm thể dục thể thao nền đường rộng 55m (*trong đó: mặt đường rộng 31m (8m+ 15m+8m); vỉa hè mỗi bên rộng 6m; giải phân cách 6mx2*). Đầu tư thêm có 02 cổng chào; nút giao (Đào Duy Từ - Trường Chinh) cùng mức.

- Tổng mức đầu tư: Tăng từ 388,9 tỷ đồng lên khoảng 457,126 tỷ đồng, trong đó: **Hợp phần 1**: tăng từ 136,2 tỷ đồng lên 401,831 tỷ đồng với quy mô đền bù, giải phóng mặt bằng toàn tuyến 2.757m; Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh đoạn từ nút giao đường Lê Hồng Phong đến đường Đào Duy Từ với chiều dài khoảng 2.365m([[6]](#footnote-6)). **Hợp phần 2**: giảm từ 252,7 tỷ đồng xuống còn 55,295 tỷ đồng với quy mô đầu tư xây dựng hoàn chỉnh đoạn từ Lê Hồng Phong đến Ngã 3 Duy Tân (hướng rẽ qua nhà khách 30/4), chiều dài khoảng 392m (triển khai sau khi đảm bảo mặt bằng)([[7]](#footnote-7)). Tổng nhu cầu vốn đầu tư dự án khoảng 457,126 tỷ đồng (**tăng 68,2 tỷ đồng** so với ban đầu) sẽ bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh, nguồn thu tiền quyền sử dụng đất từ các quỹ đất do cấp tỉnh quản lý.

**13. Tờ trình 22/TTr-UBND ngày 03/3/2021 về đề nghị Hội đồng Nhân dân tỉnh thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021 và các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa mục vào đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 (Bổ sung)**

***- Đối với Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021:*** Căn cứ theo quy định của pháp luật về đất đai[[8]](#footnote-8), Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất năm 2021 *(bổ sung)* đối với 02 dự án, diện tích thu hồi là 5,37ha, cụ thể:

***(1)*** Dự án chỉnh trang đô thị, di dời bến xe Kon Tum về phía Bắc thành phố Kon Tum theo quy hoạch *(cập nhật di dời cửa hàng xăng dầu)* cần thu hồi tổng diện tích 3,87ha.

***(2)*** Dự án kè hai bên bờ suối Đăk Ter *(đoạn từ cầu Đăk Tíu đến Lang Mô Pả)*, cần thu hồi khoảng 1,50ha đất tại xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông.

***- Đối với Danh mục dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa vào mục đích khác:***

Căn cứ theo quy định của pháp luật về đất đai[[9]](#footnote-9), Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng 0,35ha đất trồng lúa tại phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum sang mục đích khác để thực hiện Dự án chỉnh trang đô thị, di dời bến xe Kon Tum về phía Bắc thành phố Kon Tum theo quy hoạch *(cập nhật di dời cửa hàng xăng dầu)*.

**14. Tờ trình 23/TTr-UBND ngày 03/3/2021 về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trồng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**14.1. Dự án Khu Đấu giá quyền sử dụng đất đường du lịch số 2 (Quốc lộ 24 đi Tỉnh lộ 676) khu phía Đông trung tâm hành chính huyện Kon Plông:**

- Vị trí, diện tích và đặc điểm khu rừng đề nghị chuyển đổi: 4,06 ha tại lô 1, 2, 3, 4 khoảnh 13 và lô 1, 2, 3, 4 khoảnh 14, tiểu khu 483, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông (*trong đó: diện tích có rừng thông trồng là 3,78 ha, diện tích đất không có rừng là 0,28 ha)*.

- Loại rừng: Rừng trồng 3 lá, quy hoạch chức năng sản xuất.

- Phân bổ diện tích 4,06 ha đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: Đất ở với diện tích: 3,42 ha; Đất công viên cây xanh diện tích: 0,64 ha.

**14.2. Dự án Trạm cắt 220kV Bờ Y và các đường dây đấu nối cụm Nhà máy thủy điện Nam Kong 1,2,3 (Lào) vào hệ thống điện Việt Nam**

- Vị trí, diện tích và đặc điểm khu rừng đề nghị chuyển đổi: 0,13 ha tại lô 2 khoảnh 8 tiểu khu 173, lô 1, 2, 3 khoảnh 10 tiểu khu 174, xã Đăk Xú, huyện Ngọc Hồi.

- Loại rừng: Rừng trồng, quy hoạch chức năng sản xuất (cây Keo là 0,02 ha; cây Cao su là 0,11 ha).

**14.3. Dự án Nhà máy thủy điện Ialy mở rộng:**

- Vị trí, diện tích và đặc điểm khu rừng đề nghị chuyển đổi: 0,52 ha tại lô 6, 7, 11, 18 khoảnh 10, lô 26 khoảnh 12 tiểu khu 638, thuộc địa phận xã Ya tăng, huyện Sa Thầy.

- Nguồn gốc hình thành rừng: Rừng trồng Keo lai, quy hoạch chức năng phòng hộ: 0,29 ha và rừng ngoài quy hoạch 03 loại rừng: 0,23 ha.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

1. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã giao Sở Tài chính tiếp tục theo dõi, cập nhật số liệu giao dự toán chi tiết chính thức của Bộ Tài chính và hoàn thiện phương án phân bổ nguồn vốn vay, viện trợ (nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu vốn sự nghiệp) theo quy định của Trung ương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 226/SKHĐT-KTĐN ngày 25 tháng 01 năm 2021; Ban điều hành Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và NSNT dựa trên kết quả tại Văn bản số 12/VP-BĐH ngày 22 tháng 02 năm 2021; Sở Y tế tại Văn bản số 701/SYT-KHTC ngày 23 tháng 02 năm 2021. [↑](#footnote-ref-2)
3. Văn bản số 12/VP-BĐH ngày 22-02-2021 của Văn phòng thường trực ban điều hành Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và NSNT dựa trên kết quả. [↑](#footnote-ref-3)
4. Văn bản số 701/SYT-KHTC ngày 23-02-2021 của Sở Y tế. [↑](#footnote-ref-4)
5. Văn bản số 226/SKHĐT-KTĐN ngày 25-01-2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc cung cấp số liệu về dự toán thực hiện từ nguồn vốn vay và viện trợ kinh phí sự nghiệp. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Trước đây dự kiến Hợp phần 1: Đầu tư xây dựng đoạn từ nút giao đường Lê Hồng Phong đến đường Đào Duy Từ, chiều dài khoảng 2.445m (đền bù trong phạm vi mặt đường 15m, không đầu tư vỉa hè) với tổng nhu cầu vốn khoảng 136.200 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Trước đây dự kiến Hợp phần 2: Đầu tư xây dựng đoạn từ Lê Hồng Phong đến Ngã 3 Duy Tân (hướng rẽ qua nhà khách 30/4), chiều dài khoảng 392m; đầu tư vỉa hè toàn tuyến và đền bù phạm vi vỉa hè toàn tuyến với tổng nhu cầu vốn khoảng 252.700 triệu đồng, sẽ triển khai khi đủ điều kiện. [↑](#footnote-ref-7)
8. - Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai ngày 29-11-2013 quy định việc thực hiện các dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất.

   - Điểm đ khoản 4 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai, trong đó quy định: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

   - Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06-01-2017 được sửa đổi tại điểm d Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18-12-2020 của Chính phủ, trong đó quy định trong trường hợp cần thiết mà phải thay đổi về quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình trong cùng một loại đất nhưng không làm thay đổi về chỉ tiêu và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng trong kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đã được phê duyệt thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi quyết định cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện để tổ chức thực hiện. [↑](#footnote-ref-8)
9. Điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013, trong đó quy định đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa vào các mục đích khác thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10ha đất trồng lúa. [↑](#footnote-ref-9)